

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC

*

Số 26 - HD/BTCTW

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2014

HƯỚNG DẪN

**công tác nhân sự cấp ủy tại đại hội đảng bộ các cấp
tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng (sau đây gọi tắt là Chỉ thị 36-CT/TW), sau khi trao đổi ý kiến với các cơ quan có liên quan ở Trung ương và trình xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số vấn đề về công tác nhân sự tại đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 như sau:

I- QUẢN TRIỆT VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CÁN BỘ ĐỂ QUẢN TRIỆT, HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Ban thường vụ cấp ủy các cấp tổ chức hội nghị cán bộ để quán triệt và hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị.

Thành phần cán bộ dự hội nghị:

- Ở đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: cấp ủy viên và ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy tỉnh; chủ tịch, phó chủ tịch và ủy viên thường trực hội đồng nhân dân (HĐND), chủ tịch và phó chủ tịch ủy ban nhân dân (UBND); bí thư ban cán sự đảng, đảng đoàn và người đứng đầu các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể cấp tỉnh; trưởng, phó các ban đảng cấp tỉnh; bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, trưởng ban tổ chức cấp ủy quận, huyện; bí thư, phó bí thư và trưởng ban tổ chức cấp ủy các đảng bộ trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy.

- Ở Đảng bộ Quân đội, Đảng bộ Công an và các đảng bộ trực thuộc Trung ương: do Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương và ban thường vụ đảng ủy các đảng bộ nêu trên quy định.

- Ở đảng bộ các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và tương đương (sau đây gọi tắt là cấp huyện) tương tự như ở cấp tỉnh và do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là cấp tỉnh) quy định.

Tùy thuộc vào điều kiện cụ thể ở địa phương, ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh có thể mở rộng thêm thành phần tham dự.

2. YÊU CẦU, NỘI DUNG QUẢN TRIỆT VÀ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN

Tại các hội nghị cán bộ nêu trên, cần quán triệt đầy đủ tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Chỉ thị 36-CT/TW, các hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp trên trực tiếp về yêu cầu, nội dung, phương pháp tiến hành công tác nhân sự cấp ủy; chú ý một số vấn đề sau:

2.1. Công tác nhân sự cấp ủy phải tiến hành đúng nguyên tắc, quy trình, công tâm, khách quan; phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp ủy và cán bộ, đảng viên; chống tư tưởng cá nhân, cục bộ, thiếu tính xây dựng hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm.

- Về cơ bản phải thực hiện theo quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các địa phương, ngành, lĩnh vực nhiệm kỳ 2016-2021 và các nhiệm kỳ tiếp theo;

- Tiến hành đồng thời với chuẩn bị nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 và nhân sự lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội khoá XIV của tỉnh, thành phố:

+ Khi duyệt nhân sự cấp ủy của cấp dưới, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy đồng thời xem xét, cho ý kiến về nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND cấp huyện và nhân sự lãnh đạo cấp ủy quận, huyện ứng cử HĐND tỉnh, thành phố.

+ Các tỉnh ủy, thành ủy khi báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua Ban Tổ chức Trung ương) về nhân sự bí thư, phó bí thư cấp ủy thì đồng thời báo cáo về nhân sự dự kiến giới thiệu ứng cử chức danh chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 và nhân sự lãnh đạo cấp ủy ứng cử làm Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội khoá XIV của tỉnh, thành phố, để Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, cho ý kiến.

2.2. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Cấp ủy viên phải bảo đảm tiêu chuẩn chung của cán bộ theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 (khoá VIII) về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và một số điểm nhấn mạnh nêu tại Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị. Trên cơ sở tiêu chuẩn chung, cấp ủy các cấp phải xây dựng tiêu chuẩn cấp ủy viên sát hợp với yêu cầu nhiệm vụ của đảng bộ, chú ý một số yêu cầu, tiêu chuẩn sau:

- Không cơ cấu vào cấp ủy những cán bộ, đảng viên mà bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín của cơ quan, đơn vị và bản thân cán bộ; cán bộ vi phạm quy định về tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm; cấp ủy viên trong lực lượng vũ trang còn phải không vi phạm quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

- Các đồng chí bí thư cấp ủy đồng thời làm chủ tịch UBND phải có năng lực, kinh nghiệm về công tác đảng và công tác chính quyền; có trình độ về chuyên môn,

ng nghiệp vụ: đại học trở lên; lý luận chính trị: cao cấp và tương đương đối với cấp huyện; có trình độ trung cấp trở lên về chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị đối với cấp xã, phường, thị trấn.

- Các đồng chí được dự kiến giới thiệu làm lãnh đạo chủ chốt HĐND, UBND nhiệm kỳ 2016-2021 phải có năng lực và kinh nghiệm quản lý, điều hành hoạt động của HĐND, UBND.

- Lãnh đạo chủ chốt của cấp uỷ được dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV phải có trình độ, năng lực và điều kiện thực hiện nhiệm vụ của Đại biểu Quốc hội.

- Về sức khỏe: Các đồng chí được giới thiệu tham gia cấp uỷ, ứng cử các chức danh lãnh đạo chủ chốt HĐND, UBND nhiệm kỳ 2016-2021 và ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV phải có đủ sức khỏe (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự) để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

2.3. Độ tuổi cấp uỷ viên và cơ cấu của cấp uỷ

a). Về độ tuổi:

- Chỉ thị 36-CT/TW yêu cầu: “Cấp uỷ các cấp ... cần bảo đảm 3 độ tuổi, phân đầu 3 độ tuổi trong ban thường vụ và thường trực cấp uỷ”, định hướng đối với cấp uỷ cấp tỉnh như sau: dưới 40 tuổi không dưới 10%; từ 40 đến 50 tuổi (40% -50%), còn lại trên 50 tuổi.

- Độ tuổi của người tham gia cấp uỷ lần đầu: nói chung phải đủ tuổi để công tác được hai nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng phải trọn một nhiệm kỳ.

- Các đồng chí cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp uỷ tỉnh, thành phố và đảng uỷ trực thuộc Trung ương được giới thiệu tái cử cấp uỷ nhiệm kỳ 2015-2020 phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên, cụ thể như sau:

+ *Đối với cấp tỉnh*: Tuổi tái cử: nam sinh từ tháng 3/1958, nữ (trừ các trường hợp được kéo dài thời gian công tác như nam giới) sinh từ tháng 3/1963 trở lại đây. Riêng các đồng chí có dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2016-2021: nam sinh từ tháng 9/1958, nữ (trừ các trường hợp được kéo dài thời gian công tác như nam giới) sinh từ tháng 9/1963 trở lại đây.

+ *Đối với cấp huyện*: Tuổi tái cử: nam sinh từ tháng 12/1957, nữ sinh từ tháng 12/1962 trở lại đây. Riêng các đồng chí có dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND quận, huyện nhiệm kỳ 2016-2021: nam sinh từ tháng 9/1958 trở lại đây, nữ sinh từ tháng 9/1963 trở lại đây.

+ *Đối với cấp xã*: Thực hiện theo Kết luận 64-KL/TW về “một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”, đối tượng tham gia cấp uỷ cấp xã gồm cán bộ, công chức cấp xã đang công tác (theo số lượng quy định của

Chính phủ) và những người không là cán bộ, công chức cấp xã (người hoạt động không chuyên trách, cán bộ nghỉ hưu, nghỉ chế độ...), do ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh căn cứ vào tình hình, đặc điểm của địa phương để hướng dẫn.

+ *Đối với lực lượng vũ trang*, độ tuổi tham gia cấp ủy căn cứ vào độ tuổi nghỉ hưu quy định tại Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật sĩ quan Công an nhân dân Việt Nam; các đồng chí tham gia cấp ủy địa phương thực hiện theo quy định chung về độ tuổi tham gia cấp ủy các cấp; các đồng chí tham gia cấp ủy trong đảng bộ Quân đội, Công an, tuổi tái cử phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm), trường hợp còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) đến dưới 30 tháng phải là các đồng chí có năng lực, sức khỏe tốt, uy tín cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và phải được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

Theo tinh thần này, Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương hướng dẫn cụ thể thêm về độ tuổi cấp ủy viên ở các đảng bộ trực thuộc.

+ *Các đồng chí bí thư đảng ủy là chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị) hoặc tổng giám đốc và phó bí thư chuyên trách công tác đảng ở các tập đoàn, tổng công ty lớn*: Dầu khí, Điện lực, Xăng dầu, Đường sắt, Than - Khoáng sản, Hàng không, Hàng hải, Bưu chính - Viễn thông, Hoá chất, Xi măng, Cao su, Thép, Cà phê, Thuốc lá, Giấy, Dệt May, Lương thực Miền Bắc, Lương thực Miền Nam, Ngân hàng Ngoại thương, Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển, Ngân hàng Chính sách xã hội, Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, còn tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tín nhiệm, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

Các tỉnh ủy, thành ủy căn cứ đặc điểm, tình hình của địa phương, có thể vận dụng hướng dẫn trên để quy định tuổi tham gia cấp ủy đối với cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp trực thuộc tỉnh, thành phố và các loại hình doanh nghiệp khác.

- Trường hợp hồ sơ của cán bộ chỉ ghi năm sinh và không xác định được ngày sinh, tháng sinh thì xác định là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ (theo quy định tại Thông tư số 01/2008/TT-BTP, ngày 02/6/2008 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch).

b). Về cơ cấu cấp ủy:

Chỉ thị 36-CT/TW yêu cầu: "Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ...". Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, các cấp ủy cần có cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị, nhưng không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn cấp ủy viên, làm giảm chất lượng của cấp ủy.

Định hướng một số cơ cấu đối với cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau:

- Tỷ lệ cấp ủy viên nữ không dưới 15% và cần có cán bộ nữ tham gia ban thường vụ cấp ủy; tỷ lệ tuổi trẻ (dưới 40 tuổi đối với cấp ủy tỉnh, dưới 35 tuổi đối với cấp ủy huyện) không dưới 10% tổng số cấp ủy viên; tỷ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với cơ cấu dân cư của từng địa phương và phải bằng hoặc cao hơn khóa hiện nay.

- Giới thiệu và bầu vào ban thường vụ cấp ủy khoá mới phải theo hướng phân công uỷ viên ban thường vụ đảm nhiệm các nhiệm vụ: bí thư, phó bí thư; chủ tịch và 01 phó chủ tịch HĐND; chủ tịch và 01 phó chủ tịch UBND; chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra và trưởng các ban: tổ chức, tuyên giáo, dân vận, nội chính của cấp ủy; chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; chỉ huy trưởng quân sự, giám đốc công an; người đứng đầu cấp ủy một số địa bàn, lĩnh vực quan trọng cần tập trung sự lãnh đạo của cấp ủy.

- Khi báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nhân sự cấp ủy khoá mới, các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương cần phân tích rõ về chỉ tiêu cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ khoa học - công nghệ, văn hoá- nghệ thuật, cán bộ công tác ở các lĩnh vực, địa bàn có vị trí quan trọng.

- Vào đầu nhiệm kỳ 2015-2020, nơi nào chưa chuẩn bị đủ cơ cấu theo quy định nêu trên thì tiến hành bầu cử cấp ủy với số lượng ít hơn, số còn lại sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ mới, bảo đảm đạt chỉ tiêu cơ cấu theo quy định.

- Phân đấu bảo đảm yêu cầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên so với đầu nhiệm kỳ 2010-2015; trường hợp số lượng cấp ủy viên đủ tuổi tái cử cao hơn thì việc lựa chọn cấp ủy viên tái cử trước hết phải căn cứ vào trình độ, năng lực, kết quả hoàn thành nhiệm vụ, nhu cầu bố trí cấp ủy viên và sự tin nhiệm đối với cán bộ (có thể lựa chọn nhân sự thông qua phiếu tín nhiệm từ cao đến thấp của ban chấp hành đảng bộ).

- Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh định hướng cụ thể về độ tuổi, cơ cấu của cấp ủy cấp huyện và cấp cơ sở với yêu cầu tăng tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số so với khóa hiện nay.

2.4. Số lượng cấp ủy viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

- *Số lượng cấp ủy viên:* Chỉ thị 36-CT/TW quy định số lượng cấp ủy viên cấp tỉnh nhiệm kỳ 2015- 2020 từ 43 - 55 đồng chí, nhằm quy định số lượng cấp ủy viên phù hợp với đặc điểm, quy mô của các tỉnh uỷ, thành uỷ, cụ thể là:

Thành uỷ Hà Nội: không quá 75 cấp ủy viên; Thành uỷ thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh uỷ Thanh Hoá, Nghệ An: không quá 69 cấp ủy viên.

Số lượng cấp ủy viên của các tỉnh uỷ, thành uỷ còn lại được xác định theo số lượng đơn vị hành chính của các tỉnh, thành phố, cụ thể như sau:

- + Có từ 17 đơn vị hành chính trở lên: 43 - 55 cấp uỷ viên;
- + Có từ 13-16 đơn vị hành chính: 43 - 53 cấp uỷ viên;
- + Có từ 10-12 đơn vị hành chính: 43 - 51 cấp uỷ viên;
- + Có từ 9 đơn vị hành chính trở xuống: 43 - 49 cấp uỷ viên.

- *Số lượng ban thường vụ cấp uỷ*: Thành uỷ: Hà Nội, Hồ Chí Minh và các tỉnh uỷ: Thanh Hoá, Nghệ An: không quá 17 đồng chí; các tỉnh uỷ, thành uỷ còn lại và đảng uỷ khối trực thuộc Trung ương từ 13 đến 15 đồng chí.

- *Số lượng phó bí thư cấp uỷ*: Thành uỷ Hà Nội, Thành uỷ Hồ Chí Minh và đảng uỷ khối trực thuộc Trung ương 03 đồng chí; các đảng bộ khác 02 đồng chí.

Ở đảng bộ thực hiện thí điểm chủ trương bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch UBND vẫn cơ cấu 02 phó bí thư: 01 phó bí thư làm thường trực cấp uỷ, 01 phó bí thư làm chủ tịch HĐND hoặc phụ trách lĩnh vực công tác cần tập trung sự lãnh đạo của cấp uỷ.

- Số cán bộ được tăng thêm để luân chuyển, đào tạo theo quy hoạch của cấp trên (làm bí thư, phó bí thư hoặc chủ tịch, phó chủ tịch UBND) không tính vào số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên thường vụ và phó bí thư cấp uỷ nêu tại Chỉ thị 36-CT/TW và Hướng dẫn này; việc giới thiệu và bầu cử đối với số cán bộ được tăng thêm vẫn thực hiện theo quy định chung.

- Số lượng cấp uỷ viên cấp uỷ huyện thực hiện theo quy định tại Chỉ thị 36-CT/TW; quận, huyện có số lượng đảng viên lớn hoặc tính chất nhiệm vụ, địa bàn phức tạp do ban thường vụ cấp uỷ tỉnh xem xét, xác định.

2.5. Một số điểm chú ý trong giới thiệu nhân sự tham gia cấp uỷ khoá mới và việc bố trí, sắp xếp cán bộ trước và sau đại hội

Các cấp uỷ lãnh đạo thực hiện tốt một số chủ trương sau:

a). Thực hiện mô hình bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch HĐND các cấp; tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch UBND ở cấp huyện, cấp xã đối với những nơi có đủ điều kiện.

b). Thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp uỷ, chủ tịch UBND, chánh án toà án nhân dân, viện trưởng viện kiểm sát nhân dân và cán bộ lãnh đạo cấp trưởng các ngành công an, thanh tra, tài chính, thuế, hải quan ở cấp tỉnh và cấp huyện không là người địa phương.

Khái niệm "Người địa phương" tại Hướng dẫn này được hiểu là người sinh ra, lớn lên và trưởng thành ở địa phương đó.

- Ban thường vụ các tỉnh uỷ thành uỷ chủ động phối hợp với ban cán sự đảng các bộ, ngành trong việc bố trí một số chức danh cán bộ ngành dọc không là người địa phương và triển khai bố trí một số chức danh cán bộ thuộc cấp mình quản lý không là người địa phương trong quá trình chuẩn bị nhân sự cấp uỷ hoặc có thể điều động cán bộ sau đại hội.

- Ban Thường vụ Đảng ủy Công an Trung ương và ban cán sự đảng các bộ, ngành: Tài chính, Thanh tra Chính phủ, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí cán bộ cấp trưởng của ngành mình ở cấp tỉnh và cấp huyện (nếu có) không là người địa phương; phối hợp với ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy trong việc bố trí cán bộ cấp trưởng của ngành không là người địa phương.

c). Thực hiện nghiêm chủ trương bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp tại một địa phương, đơn vị; đồng thời phân đầu thực hiện chủ trương này ở cấp xã; thời gian tính giữ chức vụ hai nhiệm kỳ liên tiếp là 8 năm. Các cấp ủy có thể phân công những đồng chí này giữ chức vụ bí thư cấp ủy ở địa phương khác hoặc điều động, bố trí công tác thích hợp. Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương, đơn vị mà việc điều chuyển, bố trí cán bộ có thể tiến hành trước hoặc sau đại hội.

d). Thực hiện bố trí cán bộ không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 thì thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước có cơ cấu cấp ủy viên, cụ thể như sau:

- Các đồng chí không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 thì thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo UBND nhiệm kỳ 2011-2016 và các chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước.

- Riêng đối với các chức danh lãnh đạo HĐND, nếu có nhân sự thay thế là đại biểu HĐND thì thực hiện việc thay thế; trường hợp nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu HĐND thì có thể đề đồng chí đương nhiệm tiếp tục công tác đến hết nhiệm kỳ HĐND 2011-2016.

đ). Dừng bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh nhiệm kỳ 2010-2015 từ tháng 01/2015.

e). Ban thường vụ cấp ủy các cấp chủ động bố trí, sắp xếp đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo tinh thần của Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở; Quy định của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ hoạt động chuyên trách không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm vào cấp ủy, Quốc hội, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và ban chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

2.6. Trách nhiệm của ban thường vụ cấp ủy cấp trên đối với công tác nhân sự của cấp ủy cấp dưới

Căn cứ Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn này, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương tiến hành các công việc sau:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình, đồng thời quy định, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy và việc tiến hành đại hội của đảng bộ cấp dưới.

- Phân công ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội các đảng bộ cấp dưới.

- Xem xét, cho ý kiến về những vấn đề thuộc thẩm quyền trong công tác nhân sự và thông qua nhân sự lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Ban thường vụ cấp ủy tỉnh có thể xem xét, thí điểm chủ trương đại hội đảng bộ cấp trên cơ sở trực tiếp bầu bí thư cấp ủy, đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy ở những nơi có điều kiện.

- Tập trung sự chỉ đạo của cấp ủy đối với đảng bộ mà trên địa bàn đang có tình hình phức tạp về trật tự, an toàn xã hội; nội bộ mất đoàn kết hoặc có cán bộ chủ chốt mắc sai phạm... Ban thường vụ cấp ủy cấp trên cần sớm kiểm tra, kết luận, xử lý cán bộ có khuyết điểm, thực hiện việc điều động, tăng cường cán bộ đến trước khi tiến hành đại hội và làm tốt công tác tư tưởng trong đảng bộ. Trường hợp đặc biệt, trong quá trình chuẩn bị nhân sự cấp ủy xét thấy việc bầu cử cấp ủy sẽ khó khăn, nếu tiến hành bầu cử sẽ không bảo đảm chất lượng cấp ủy, thì có thể chỉ đạo đảng bộ đó tiến hành đại hội với 3 nội dung, trừ nội dung bầu cấp ủy khoá mới; việc này ban thường vụ cấp ủy cần cân nhắc kỹ lưỡng trước khi quyết định, tránh tràn lan.

2.7. Thời gian tổ chức đại hội đảng bộ các cấp

- *Cấp xã và tương đương*: bắt đầu từ tháng 4/2015, hoàn thành trong tháng 6/2015;

- *Cấp huyện và tương đương*: bắt đầu từ tháng 6/2015, hoàn thành trong tháng 8/2015;

- *Cấp tỉnh*: bắt đầu từ tháng 9/2015, hoàn thành trong tháng 10/2015.

II- QUY TRÌNH CÔNG TÁC NHÂN SỰ CẤP ỦY

Quy trình này hướng dẫn cho cấp ủy cấp tỉnh và có thể vận dụng hướng dẫn cho cấp dưới với những điều chỉnh phù hợp.

1. THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ

Cấp ủy quyết định thành lập Tiểu ban nhân sự từ 5-7 đồng chí (bảo đảm không quá 50% số lượng ủy viên ban thường vụ đương nhiệm), gồm bí thư, các phó bí thư, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra, trưởng ban tổ chức và có thể một số uỷ viên ban thường vụ cấp ủy. Đồng chí Bí thư cấp ủy làm Trưởng tiểu ban, đồng chí Trưởng ban tổ chức làm thường trực Tiểu ban. Tiểu ban nhân sự có nhiệm vụ:

- Giúp ban thường vụ cấp ủy phối hợp các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy và các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện quy trình công tác nhân sự; đề xuất các phương án nhân sự, báo cáo ban thường vụ xem xét, trình cấp ủy quyết định đề cử với đại hội về nhân sự cấp ủy khoá mới; đề cử với cấp ủy khoá mới về nhân sự ban thường vụ, phó bí thư và bí thư.

- Giúp ban thường vụ cấp ủy chuẩn bị các báo cáo, tờ trình về công tác nhân sự để trình cấp ủy và trình đại hội.

2. CÔNG TÁC NHÂN SỰ TRƯỚC ĐẠI HỘI

Công tác nhân sự trước đại hội bao gồm việc rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy và chuẩn bị nhân sự cấp ủy khoá mới, cụ thể như sau:

2.1. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ

Trong quý IV năm 2014, Ban thường vụ cấp ủy các cấp thực hiện công tác rà soát quy hoạch cán bộ; lấy quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, nữ, dân tộc thiểu số và cán bộ khoa học-công nghệ.

Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch thực hiện đầy đủ các bước theo Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW, ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương với những điểm chú ý như sau:

- Căn cứ vào tiêu chuẩn, độ tuổi tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 được quy định tại Chỉ thị 36-CT/TW và Hướng dẫn này để rà soát, bổ sung quy hoạch; có sự tính toán về nguồn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới và phương án bố trí, sắp xếp đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020.

- Để việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ có chất lượng cần làm tốt công tác đánh giá cán bộ. Ban thường vụ cấp ủy phân công ủy viên thường vụ chủ trì chuẩn bị nhận xét, đánh giá đối với cán bộ thuộc khối được phân công phụ trách, báo cáo tập thể ban thường vụ thảo luận, đánh giá cán bộ.

Chú ý đánh giá kỹ về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực, uy tín và trách nhiệm của cán bộ ở những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ hoặc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; về thái độ nghiêm túc, chủ động, tích cực của cán bộ trong khắc phục, sửa chữa tồn tại, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI).

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận trước đại hội những trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay hoặc có đơn thư khiếu nại tố cáo (có danh), trong đó lưu ý:

+ Không cơ cấu vào cấp ủy khoá mới và bầu làm đại biểu dự đại hội cấp trên đối với những trường hợp vi phạm tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị; Thông báo số 104-TB/TW về chính sách quản lý và sử dụng cán bộ, đảng viên có vấn đề về lịch sử chính trị và hướng dẫn khác có liên quan của Trung ương đã được thẩm tra, kết luận và những trường hợp có vấn đề về chính trị hiện nay (bản thân và gia đình) đang thẩm tra, chưa kết luận.

+ Cấp uỷ triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (có danh) liên quan đến cán bộ nếu đơn thư đó gửi đến cấp uỷ trước ngày khai mạc Đại hội 25 ngày (đối với cấp cơ sở), 30 ngày (đối với cấp tỉnh và cấp trên cơ sở); nếu gửi đến cấp uỷ sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp uỷ khoá mới xem xét, giải quyết.

- Trong Quý IV năm 2014, việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương cũng được tiến hành với đầy đủ các bước theo Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW, ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương. Các tỉnh ủy, thành ủy và các ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị ở Trung ương gửi báo cáo quy hoạch các chức danh: Bí thư, phó bí thư tỉnh ủy, thành ủy (đối với các địa phương), trưởng ban, phó trưởng ban, bộ trưởng, thứ trưởng và tương đương (đối với các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cơ quan, đơn vị; chủ tịch hội đồng thành viên, tổng giám đốc tập đoàn, tổng công ty lớn của nhà nước, lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó cơ sở nghiên cứu đào tạo lớn ở Trung ương) về Ban Chỉ đạo quy hoạch cán bộ cấp chiến lược trước ngày 31/12/2014, làm cơ sở rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành Trung ương nhiệm kỳ 2016-2021 và các nhiệm kỳ tiếp theo.

2.2. Giới thiệu nguồn nhân sự tham gia cấp uỷ khoá mới

a). *Từng cấp uỷ viên đương nhiệm đề xuất ý kiến và giới thiệu nguồn nhân sự tham gia cấp uỷ khoá mới (bằng văn bản, bỏ vào phong bì dán kín, gửi về Trường tiểu ban nhân sự theo chế độ mật) gồm các nội dung sau:*

Đề xuất về bản thân:

- Tiếp tục tham gia cấp uỷ khoá mới để đảm nhiệm công tác như hiện nay hoặc chuyển làm nhiệm vụ khác (lý do).

- Không tham gia cấp uỷ khoá mới (lý do).

Nếu đề xuất không tham gia cấp uỷ khoá mới hoặc tiếp tục tham gia nhưng cần chuyển công tác khác thì giới thiệu người thay thế.

Đề xuất về cấp uỷ khoá mới:

- Danh sách cấp uỷ viên đương nhiệm tiếp tục tham gia cấp uỷ khoá mới.

- Danh sách nhân sự ngoài cấp uỷ đương nhiệm tham gia cấp uỷ khoá mới.

- Danh sách nhân sự tham gia ban thường vụ cấp uỷ khoá mới.

- Nhân sự bí thư, phó bí thư cấp uỷ khoá mới.

- Nhân sự chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2016-2021.

- Nhân sự lãnh đạo cấp uỷ ứng cử làm đại biểu Quốc hội khoá XIV.

b). *Tổng hợp kết quả rà soát quy hoạch cán bộ và giới thiệu nguồn cấp uỷ khoá mới:*

Tiểu ban nhân sự tổng hợp kết quả rà soát quy hoạch cán bộ, kết quả giới thiệu nguồn nhân sự tham gia cấp uỷ khoá mới của các đồng chí cấp uỷ viên đương nhiệm,

lập báo cáo (lần 1) đề xuất các định hướng lớn về công tác nhân sự cấp uỷ, trong đó nêu rõ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để trình ban thường vụ cấp uỷ, gồm các nội dung sau:

- Dự kiến số lượng, cơ cấu cấp uỷ khoá mới.
- Dự kiến danh sách cấp uỷ viên đương nhiệm tham gia cấp uỷ khoá mới.
- Dự kiến danh sách cán bộ ngoài cấp uỷ đương nhiệm tham gia cấp uỷ khoá mới.
- Dự kiến danh sách ban thường vụ cấp uỷ khoá mới.
- Dự kiến nhân sự bí thư, phó bí thư cấp uỷ khoá mới.
- Dự kiến nhân sự chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2016 - 2021.
- Dự kiến nhân sự lãnh đạo cấp uỷ ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV.
- Đề xuất phương án sắp xếp, bố trí cán bộ trước đại hội.

c). *Dự kiến bước đầu về nhân sự cấp uỷ:*

- Tổ chức hội nghị ban thường vụ (lần 1) để xem xét báo cáo (lần 1) của Tiểu ban nhân sự, thảo luận và thông qua dự kiến lần đầu về nhân sự theo các nội dung nêu tại Điểm (b).

Sau hội nghị lần 1, nếu xét thấy cần, ban thường vụ cấp uỷ thực hiện việc điều chuyển, bố trí sắp xếp cán bộ trước đại hội đối với những trường hợp đã được thống nhất.

- Nếu xét thấy có những vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị thì báo cáo Bộ Chính trị (qua Ban Tổ chức Trung ương).

d). *Chuẩn bị hồ sơ nhân sự:*

- Theo kết luận của hội nghị ban thường vụ (lần 1), tiểu ban nhân sự tiến hành chuẩn bị hồ sơ nhân sự và tổ chức lấy ý kiến nhận xét, đánh giá đối với nhân sự được ban thường vụ dự kiến giới thiệu tham gia cấp uỷ khoá mới (kể cả trong và ngoài cấp uỷ đương nhiệm), lập báo cáo (lần 2) trình hội nghị ban thường vụ (lần 2).

Hồ sơ nhân sự bao gồm sơ yếu lý lịch (đối với cán bộ chưa thuộc diện ban thường vụ cấp uỷ quản lý) hoặc bổ sung sơ yếu lý lịch (đối với cán bộ thuộc diện ban thường vụ cấp uỷ quản lý); bản kê khai tài sản, thu nhập (theo mẫu bản kê khai tài sản thu nhập kèm theo Thông tư số 08/2013/TT/TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ); nhận xét, đánh giá của ban thường vụ cấp uỷ; các tài liệu xác minh (nếu có) về lịch sử chính trị hoặc chính trị hiện nay, về kết quả giải quyết đơn thư tố cáo, về sức khỏe hoặc những vấn đề khác có liên quan...

- Lấy ý kiến nơi công tác và nơi cư trú của cán bộ:

+ Tại nơi công tác, lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu tại hội nghị cán bộ chủ chốt của đơn vị và chỉ uỷ nơi cán bộ sinh hoạt.

+ Tham khảo ý kiến của chi ủy và tổ trưởng dân phố (trưởng thôn) tại nơi cư trú về bản thân và gia đình cán bộ (có mẫu kèm theo).

2.3. Ban thường vụ cấp ủy chuẩn bị Đề án, phương án nhân sự để trình cấp ủy

Ban thường vụ cấp ủy tổ chức hội nghị (lần 2) để xem xét báo cáo (lần 2) của Tiểu ban nhân sự về Đề án xây dựng cấp ủy khóa mới; thảo luận kỹ những vấn đề còn có ý kiến khác nhau; xác định số lượng, cơ cấu cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy khóa mới; bỏ phiếu kín để trình cấp ủy về:

- Số lượng, cơ cấu cấp ủy khóa mới.
- Danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy khóa mới.
- Danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia ban thường vụ cấp ủy khóa mới.
- Danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu ứng cử bí thư, phó bí thư cấp ủy khóa mới.
- Danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu ứng cử chức danh chủ tịch HĐND; chủ tịch UBND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2016-2021.
- Nhân sự lãnh đạo cấp ủy dự kiến giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV.

Ban thường vụ xem xét, thảo luận và kết luận về phương án nhân sự Ủy ban kiểm tra của cấp ủy khóa mới do ban tổ chức cấp ủy phối hợp với ủy ban kiểm tra của cấp ủy chuẩn bị. Tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ủy ban kiểm tra các cấp thực hiện theo hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

2.4. Cấp ủy chuẩn bị định hướng xây dựng cấp ủy khóa mới và phương án nhân sự để báo cáo Bộ Chính trị và trình Đại hội

Tổ chức hội nghị cấp ủy để thảo luận và kết luận về các nội dung sau:

- Định hướng xây dựng cấp ủy khóa mới (*số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn cấp ủy viên, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra của cấp ủy khóa mới*).
- Phương án nhân sự cấp ủy khóa mới do ban thường vụ trình.

Cấp ủy viên được cung cấp các tài liệu cần thiết về nhân sự; tự đề nghị giới thiệu mình hoặc xin rút khỏi danh sách dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy khóa mới, hoặc giới thiệu bổ sung nhân sự ngoài phương án nhân sự do ban thường vụ chuẩn bị. Hội nghị biểu quyết (bằng phiếu kín) về các vấn đề sau:

- a). Dự kiến số lượng cấp ủy trình đại hội xem xét, quyết định.
- b). Danh sách cấp ủy viên đương nhiệm tham gia cấp ủy khóa mới.
- c). Danh sách các đồng chí ngoài cấp ủy đương nhiệm tham gia cấp ủy khóa mới.

d). Danh sách nhân sự tham gia ban thường vụ cấp uỷ khoá mới.

đ). Danh sách nhân sự uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ khoá mới.

Tiểu ban nhân sự thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo với hội nghị. Những đồng chí được trên 50% tổng số cấp uỷ viên đương nhiệm giới thiệu sẽ được đưa vào danh sách giới thiệu với đại hội.

Nếu số lượng nhân sự sau biểu quyết của cấp uỷ chưa đủ so với số lượng cần giới thiệu để bầu, thì hội nghị thảo luận để bỏ phiếu giới thiệu bổ sung thêm hoặc xem xét điều chỉnh dự kiến số lượng cấp uỷ viên khoá mới.

e). Giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh bí thư, phó bí thư, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2016-2021 và nhân sự lãnh đạo chủ chốt của cấp uỷ tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV:

- Cấp uỷ nghiên cứu danh sách nhân sự được ban thường vụ giới thiệu ứng cử các chức danh nêu trên, thảo luận và tiến hành giới thiệu bằng phiếu kín.

- Tiểu ban nhân sự thu phiếu, kiểm phiếu để ban thường vụ cấp uỷ báo cáo Bộ Chính trị.

2.5. Báo cáo Bộ Chính trị

Căn cứ kết quả biểu quyết của hội nghị cấp uỷ về các nội dung nêu tại Khoản 2.4, ban thường vụ cấp uỷ tỉnh ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Trung ương báo cáo Bộ Chính trị (qua Ban Tổ chức Trung ương) về công tác chuẩn bị nhân sự, cơ cấu và dự kiến nhân sự giới thiệu tham gia cấp uỷ và ban thường vụ cấp uỷ; nhân sự dự kiến giới thiệu ứng cử các chức danh bí thư, phó bí thư nhiệm kỳ 2015-2020, chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND tỉnh, thành phố nhiệm kỳ 2016 -2021 và nhân sự lãnh đạo chủ chốt của cấp uỷ ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV.

Việc báo cáo Bộ Chính trị **phải được thực hiện trước ngày 01/7/2015**.

- Trong quá trình chuẩn bị nhân sự, nếu các chức danh bí thư, phó bí thư giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Bộ Chính trị xem xét, cho ý kiến. Nếu ý kiến của ban thường vụ có điểm khác với biểu quyết của cấp uỷ, thì ban thường vụ biểu quyết bằng phiếu kín từng vấn đề, báo cáo xin ý kiến của Bộ Chính trị.

Sau khi có thông báo ý kiến của Bộ Chính trị:

- Nếu Bộ Chính trị đồng ý với phương án nhân sự do Hội nghị cấp uỷ giới thiệu và không có ý kiến chỉ đạo khác, thì phương án nhân sự đó sẽ được giới thiệu với đại hội.

- Nếu Bộ Chính trị có ý kiến chỉ đạo khác thì triệu tập Hội nghị cấp uỷ (lần 2) để tiếp thu, thảo luận và hoàn chỉnh phương án nhân sự trình đại hội.

3. CÔNG TÁC NHÂN SỰ TRONG ĐẠI HỘI

3.1. Ứng cử, đề cử và bầu cấp uỷ

Ứng cử, đề cử và bầu cấp uỷ trong đại hội được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương và hướng dẫn thực hiện Quy chế bầu cử trong Đảng của Trung ương, đồng thời chú ý một số điểm sau:

- Việc ứng cử, đề cử được thực hiện tại Đoàn đại biểu theo mẫu phiếu của Đoàn chủ tịch đại hội. Các đoàn đại biểu tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử, báo cáo (bằng văn bản) về đoàn chủ tịch đại hội (không biểu quyết danh sách ứng cử, đề cử tại đoàn). Đoàn chủ tịch đại hội tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử từ các đoàn đại biểu, báo cáo đại hội xem xét, quyết định.

- Ý kiến chất vấn đối với người được đề cử hoặc tự ứng cử được gửi bằng thư tới đoàn chủ tịch đại hội. Đoàn chủ tịch tổ chức việc trả lời người chất vấn (không chất vấn trực tiếp tại hội trường).

3.2. Tổ chức lấy ý kiến đại biểu đại hội giới thiệu nhân sự bí thư cấp uỷ

Sau khi công bố kết quả bầu cử cấp uỷ khoá mới, đoàn chủ tịch đại hội lấy ý kiến đại biểu đại hội giới thiệu nhân sự bí thư cấp uỷ khoá mới trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ (thực hiện đối với cả những đảng bộ thực hiện thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp uỷ). Ban kiểm phiếu của đại hội tiến hành việc kiểm phiếu, lập biên bản báo cáo với đoàn chủ tịch đại hội và cấp uỷ khoá mới.

3.3. Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư và Uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ

a). Bầu ban thường vụ:

- Cấp uỷ khoá mới xem xét kết quả bầu cử cấp uỷ của đại hội, nghiên cứu danh sách nhân sự ban thường vụ khoá mới do cấp uỷ triệu tập đại hội giới thiệu và tiến hành bầu cử theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Sau lần bầu đầu tiên, nếu chưa đủ số lượng uỷ viên ban thường vụ cần bầu, có bầu tiếp cho đủ số lượng hay không do cấp uỷ quyết định hoặc có thể bầu bổ sung trong các phiên họp lần sau của cấp uỷ.

b). Cấp uỷ bầu bí thư, phó bí thư:

Cấp uỷ khoá mới họp tiếp thu ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, nghiên cứu kết quả giới thiệu nhân sự bí thư tại đại hội và giới thiệu của cấp uỷ triệu tập đại hội về nhân sự bí thư, phó bí thư cấp uỷ khoá mới, thảo luận và tiến hành bầu cử chức danh bí thư, phó bí thư cấp uỷ trong số các uỷ viên ban thường vụ mới được bầu theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

Trường hợp danh sách bầu cử bí thư, phó bí thư của cấp uỷ không đúng với phương án nhân sự đã được Bộ Chính trị, Ban Bí thư thông qua thì kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (qua đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Trung ương).

c). Trường hợp thí điểm đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp uỷ hoặc trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, thực hiện theo Hướng dẫn số 24-HD/BTCTW, ngày 06/3/2009 của Ban Tổ chức Trung ương.

d). Bầu uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ:

- Cấp uỷ khoá mới nghiên cứu dự kiến giới thiệu của ban thường vụ cấp uỷ triệu tập đại hội về nhân sự uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ khoá mới, thảo luận và tiến hành bầu uỷ ban kiểm tra theo Quy-chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của Uỷ ban Kiểm tra Trung ương.

- Trong trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra không trúng cử vào cấp uỷ, ban thường vụ hoặc uỷ ban kiểm tra, thì cấp uỷ khoá mới trao đổi ý kiến với Uỷ ban Kiểm tra Trung ương để giới thiệu nhân sự mới hoặc tạm hoãn việc bầu chức danh chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra để chuẩn bị tiếp.

4. CÔNG TÁC NHÂN SỰ SAU ĐẠI HỘI

- Ban thường vụ cấp uỷ chuẩn bị dự kiến phân công cấp uỷ viên; tham khảo ý kiến cấp uỷ viên về dự kiến phân công và quyết định phân công nhiệm vụ cho các cấp uỷ viên.

Đối với các chức danh chủ tịch HĐND, chủ tịch UBND và nhân sự lãnh đạo cấp uỷ ứng cử đại biểu Quốc hội khoá XIV thực hiện như sau:

+ Nếu nhân sự đã được Bộ Chính trị, Ban Bí thư đồng ý và đã trúng cử vào các chức danh lãnh đạo cấp uỷ theo dự kiến, thì đến kỳ bầu cử HĐND, UBND hoặc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV, cấp uỷ chủ động giới thiệu các đồng chí này tham gia ứng cử, không phải xin lại ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

+ Trong trường hợp nhân sự được chuẩn bị cho một trong các chức danh trên không trúng cử cấp uỷ hoặc các chức danh lãnh đạo cấp uỷ khoá mới theo dự kiến, thì ban thường vụ cấp uỷ đề xuất nhân sự khác, cấp uỷ thảo luận, biểu quyết, trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, cho ý kiến.

- Trên cơ sở nghiên cứu đầy đủ sự chuẩn bị của ban thường vụ cấp uỷ triệu tập đại hội, ban thường vụ cấp uỷ khoá mới thực hiện việc sắp xếp, bố trí công tác hoặc thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp uỷ viên khoá cũ không tham gia cấp uỷ khoá mới.

5. CÔNG TÁC NHÂN SỰ CẤP ỦY TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ KHỐI TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

Ban chấp hành đảng bộ khối trực thuộc Trung ương gồm một số đồng chí làm công tác đảng chuyên trách ở cơ quan đảng uỷ khối và một số đồng chí kiêm nhiệm ở các đảng bộ trực thuộc.

Việc chuẩn bị nhân sự và tiến hành bầu cử ở đảng uỷ khối trực thuộc Trung ương thực hiện theo tinh thần Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị và vận dụng quy trình công tác nhân sự cấp uỷ cấp tỉnh với những điều chỉnh cần thiết, phù hợp với điều kiện hoạt động của đảng uỷ khối theo đúng Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và tinh thần của Hướng dẫn này.

Trong công tác chuẩn bị nhân sự, đảng uỷ khối cần định hướng giới thiệu để bầu vào đảng uỷ khối những đồng chí là cán bộ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc; bí thư đảng uỷ khối do Bộ Chính trị giới thiệu; bí thư đảng uỷ các đảng bộ trực thuộc nên là lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trong khối.

Độ tuổi của cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư làm công tác chuyên trách của đảng uỷ khối thực hiện như độ tuổi quy định đối với cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư các tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương: còn đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

*

* *

Căn cứ Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn này, ban thường vụ các cấp uỷ trực thuộc Trung ương hướng dẫn cụ thể đối với cấp dưới và đăng ký thời gian tổ chức đại hội đảng bộ cấp mình trong quý II năm 2015 (qua Văn phòng Trung ương Đảng) để sắp xếp lịch tổ chức đại hội đảng bộ các tỉnh, thành phố, phù hợp với sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư. *me*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/c);
- Ban thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ;
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo Ban và các vụ, đơn vị trong Ban;
- Lưu VP, Vụ THCB.



Tô Huy Rứa

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ (*)
(*Của chi ủy nơi cư trú về bản thân và gia đình cán bộ*)

- Họ và tên cán bộ:.....
- Chức vụ hiện nay:.....
- Tên cơ quan, đơn vị công tác:.....
-

1- Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú:

2- Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

3- Mối quan hệ với nhân dân nơi cư trú:

4- Nhận xét khác:

Bản nhận xét này được làm thành 02 bản, 01 bản gửi cho cơ quan, 01 bản lưu tại Chi ủy nơi cư trú.

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG
(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)

....., ngày.....tháng.....năm 20.....
T/M-CHI ỦY
(*Ký, ghi rõ họ tên*)